

## CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁ VIỆT-TIỆP

Địa chỉ: Tổ 47, Thị trấn Đông Anh huyện Đông Anh, TP Hà Nội  
Điện thoại: 043 8832442, 043 8820023; Fax: 043 8832201

### THƯ MỜI

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁ VIỆT-TIỆP

*Trân trọng kính mời: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp*

tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

- 1/ **Thời gian:** 8 giờ ngày 24 tháng 4 năm 2016
- 2/ **Địa điểm:** Hội trường tầng 3, Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp, số 47 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.
- 3, **Đối tượng:** Cổ đông theo danh sách chốt ngày 01/4/2016

#### 4/ Nội dung

- Sửa đổi Điều lệ Công ty
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016
- Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016
- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2015
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015
- Kế hoạch trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2015
- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

***Trân trọng !***

#### Lưu ý:

- Quý cổ đông mang theo thư mời này và giấy tờ tùy thân (CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hạn sử dụng); nếu là người khác đi thay thì ngoài các giấy tờ tùy thân phải kèm theo giấy uỷ quyền hợp lệ để nhận tài liệu tại đại hội
- Truy cập vào [www.khoaviettiep.com.vn](http://www.khoaviettiep.com.vn) để biết thêm thông tin về đại hội



*Lương Văn Thắng*

Đông anh, ngày 31 tháng 3 năm 2016

**DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

1. Đón tiếp đại biểu, văn nghệ chào mừng.
2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành tổ chức đại hội.
3. Khai mạc, chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
4. Giới thiệu chủ tọa Đại hội, cử thư ký Đại hội.
5. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội.
6. Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung.
7. Tổng giám đốc báo cáo kết quả SXKD năm 2015 phương án SXKD năm 2016.
8. Báo cáo quản lý công ty của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2011- 2016.
9. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
10. Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021.
11. Báo cáo tài chính tóm tắt và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2015.
12. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016.
13. Báo cáo về việc thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2015.
14. Thông qua tờ trình mức thù lao cho HĐQT và BKS.
15. Thông qua tờ trình phương án thưởng cho Ban quản lý, điều hành và tập thể người lao động có đóng góp vào hiệu quả SXKD năm 2015.
16. Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.
17. Đại diện Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị phát biểu.
18. Hội đồng quản trị mới và Ban kiểm soát mới ra mắt.
19. Thông qua nghị quyết đại hội.
20. Bế mạc đại hội.



CHỦ TỊCH HĐQT

*Lương Văn Khánh*

Đông Anh, ngày 24 tháng 4 năm 2016

**QUI CHẾ LÀM VIỆC TẠI**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2016**  
**CÔNG TY CP KHÓA VIỆT-TIỆP**

**MỤC TIÊU:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ.
- Tất cả vì quyền lợi của cổ đông công ty cổ phần Khóa Việt Tiệp.

Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, điều hành tiến trình Đại hội đồng cổ đông tập trung, nhanh gọn, hiệu quả và đúng luật. Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần khoá Việt- Tiệp báo cáo thông qua cổ đông “ Qui chế làm việc ” tại Đại hội như sau:

**I. Trật tự của đại hội:**

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí đã được bố trí.
2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại trong quá trình diễn ra Đại hội tất cả các máy điện thoại đều phải tắt.

**II. Biểu quyết thông qua các nội dung đại hội:**

**1. Nguyên tắc:**

Tất cả các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội, đều được thông qua bằng biểu quyết công khai của cổ đông. Hình thức biểu quyết bằng thẻ. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ, thẻ có thể hiện số cổ phần biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền). Thẻ được đóng dấu treo “Công ty cổ phần khoá Việt - Tiệp”

**2. Cách biểu quyết và bầu cử:**

**a/ Biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ:**

Cổ đông biểu quyết: đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác cho một nội dung biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt thẻ có ghi số cổ phần biểu quyết hướng về chủ tọa đại hội. Chủ tọa đại hội và thư ký, thẻ hướng về phía các cổ đông.

**b/ Bầu cử HĐQT và BKS bằng hình thức bỏ phiếu kín:**

Cổ đông tiến hành bỏ phiếu bầu cử phải tuân thủ quy định thể thức bầu cử tại đại hội này.



### 3. Kết quả biểu quyết và bầu cử:

Quyết định của đại hội đồng cổ đông được thông qua tại đại hội khi đủ các điều kiện theo quy định của luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 hoặc điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần khoá Việt- Tiệp được đại hội thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2016.

### III. Phát biểu ý kiến tại đại hội:

#### 1. Nguyên tắc:

- Cổ đông tham dự Đại hội, trước khi phát biểu ý kiến hoặc hỏi nội dung, phải có đăng ký (gửi phiếu hoặc giơ tay) với chủ tọa và được sự đồng ý, không phát biểu tự phát.
- Chủ tọa sắp xếp thời gian cho cổ đông phát biểu ý kiến theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp những ý kiến cổ đông yêu cầu làm rõ.

#### 2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn (không quá 10 phút) tập trung vào những nội dung trọng tâm, đúng với chương trình nghị sự của Đại hội.

### IV. Trách nhiệm của chủ tọa:

1. Điều khiển Đại hội đúng nội dung, chương trình, đã được đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các nội dung trong chương trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình Đại hội.

### V. Trách nhiệm của ban thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung, chương trình và các diễn biến của Đại hội, những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo biên bản, nghị quyết về những nội dung được biểu quyết, những nội dung chưa được biểu quyết, những nội dung còn bảo lưu.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của công ty cổ phần Khoá Việt-Tiệp.

Kính trình Đại hội thông qua.



CHỦ TỊCH HĐQT

Lương Văn Hằng

CÔNG TY KHOÁ VIỆT-TIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

Số: 02 /TTr-KVT

Đông Anh, ngày 07 tháng 4 năm 2016

## TỜ TRÌNH

*V/v thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KHOÁ VIỆT-TIỆP**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.

Ban tổ chức Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.



*Lương Văn Hằng*

Đồng anh, ngày 27 tháng 02 năm 2016

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐỜI SỐNG, XÃ HỘI NĂM 2015, MỤC TIÊU PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2016

#### I. KHÓ KHĂN - THUẬN LỢI:

##### 1. Khó khăn:

- Kinh tế thế giới chưa thoát khỏi suy thoái, năm 2016 chính sách ngân hàng đang có su hướng siết chặt cho vay trong lĩnh vực bất động sản.
- Giá cả dịch vụ, giá điện, nước tăng gây khó khăn không nhỏ cho sản xuất kinh doanh.
- Cạnh tranh hàng hoá ngày càng khốc liệt, khoá ngoại giá rẻ, khoá trong nước nhập khẩu tràn lan làm ảnh hưởng không nhỏ đến thị phần của doanh nghiệp.

##### 2. Thuận lợi:

- Thương hiệu Việt – Tiệp đã trở thành thương hiệu mạnh của Việt Nam được người tiêu dùng mến mộ và ngày càng được khẳng định.
- Thị trường nội địa còn tiềm năng phát triển đặc biệt là thị trường Miền Nam và chúng ta đã từng bước mở được thị trường xuất khẩu.
- Chúng ta có truyền thống đoàn kết nội bộ và được sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo Thành phố, lãnh đạo Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị. Đặc biệt là hệ thống bạn hàng cung ứng và bạn hàng tiêu thụ sản phẩm trong cả nước gắn bó hợp tác kinh doanh.
- Công ty đang có những bước chuyển biến tích cực trong mọi lĩnh vực cả về tư duy quản lý và công nghệ tạo sức mạnh nội lực ngày một tốt lên.

#### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

##### 1- Kết quả hoạt động SX-KD, đời sống xã hội:

1.1. Giá trị SXCN: 621,7 tỷ đồng, so với Kế hoạch đạt 113,0%, so với năm 2014 đạt 118,0%.

1.2. Tổng sản phẩm sản xuất đạt: 20,46 triệu sản phẩm (sản phẩm quy đổi); So với kế hoạch đạt 110,6%; So với năm 2014 đạt 115,0%.

1.3. Tổng doanh thu đạt: 864,67 tỷ đồng; trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 838,7 tỷ đồng; so với kế hoạch đạt 104,8%; so với năm 2014 đạt 116,1%.

1.4. Nộp ngân sách đạt: 41,93 tỷ đồng; so với năm 2014 đạt 109,0%.

##### 1.5. Về đời sống:

- Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm; Tuyển dụng và ký hợp đồng lao động thêm 09 lao động; Thu nhập bình quân đầu người năm 2015 đạt 6,6 triệu đồng/người/tháng bằng 108,0% so với năm 2014.

- Sửa đổi lại một số quy chế như: Quy chế tổ chức và hoạt động chi nhánh. Quy chế thi đua; Ban hành hệ thống định mức kỹ thuật, định mức lao động phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của công ty.

- Triển khai việc xây dựng thang bảng lương mới phù hợp với Luật lao động; Luật bảo hiểm mới.

- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát hè 2015 vui vẻ, an toàn; cung cấp đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đủ BHXH, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Từng bước cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, sắp xếp lại sản xuất, đầu tư các thiết bị tự động vào sản xuất để thay đổi công nghệ như công nghệ gia công thân, công nghệ gia công cầu, chìa, giảm sức lao động cho người lao động.

- Duy trì việc trích thưởng bằng tiền cho con CBCNV đạt thành tích xuất sắc trong học tập với tổng số tiền 72,6 triệu đồng.

1.6. Công tác sản phẩm mới chưa thực hiện được kế hoạch giao song đã có những bước thay đổi tốt trong thiết kế để tạo tiền đề cho năm sau.

1.7. Công tác đầu tư đúng hướng, hiệu quả cơ bản đúng kế hoạch như: Đầu tư công nghệ gia công thân, công nghệ gia công chìa, công nghệ gia công cầu, nhĩ...

1.8. Công tác quản lý nội bộ có những thay đổi tích cực rõ nét, luôn đi đúng định hướng của Hội đồng quản trị và từng bước hiện đại hoá Công ty.

1.9. Chính sách bán hàng thay đổi phù hợp, marketing hoạt động tương đối hiệu quả, trong năm đã có chính sách bán hàng phù hợp mang lại doanh thu cao.

- Hiệu quả sử dụng vốn vay Ngân hàng và vốn cổ đông cao.

- Kết quả lợi nhuận năm 2015 dự kiến cổ tức 50%.

1.10. An ninh, trật tự an toàn trong công ty được giữ vững và ổn định. Nội bộ đoàn kết thống nhất ý chí và hành động. Mọi thành viên trong công ty phấn khởi tin tưởng vào sự trưởng thành của công ty; tạo động lực mạnh mẽ để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2015 và những năm tiếp theo.

## **2. Các thành tích thi đua năm 2015:**

- Hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu đặt ra đầu năm.

- Được Bộ Xây dựng tặng cờ thi đua “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2015”.

- Đoàn thanh niên đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

- Đảng bộ công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc tiêu biểu, được Đảng bộ Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị tặng giấy khen.

- Công tác xã hội và hoạt động các phong trào tốt.

- Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện.

- Đóng góp quỹ từ thiện, quỹ vì người nghèo, ủng hộ các quỹ xã hội với số tiền trên 100 triệu đồng.

- Là Đơn vị thi đua xuất sắc của Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị.

\* Các danh hiệu sản phẩm đạt được năm 2015:

- Sản phẩm Khoá Việt-Tiếp được Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa phối hợp cùng Tạp chí Châu Á Thái Bình Dương bình chọn là “Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam nổi tiếng Châu Á Thái Bình Dương” năm 2015.

- Được Hiệp hội doanh nghiệp Asean công nhận là “Sản phẩm dịch vụ chất lượng Asean”.

- Được Hội doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao phối hợp cùng Báo Sài Gòn tiếp thị công nhận “Hàng Việt Nam chất lượng cao” năm 2015.

- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa công nhận “Sản phẩm – Thương hiệu bền vững năm 2015.

- Top 10 “Sản phẩm dịch vụ được người tiêu dùng yêu thích năm 2015” do Công ty cổ phần truyền thông VINACINCO phối hợp với Đài phát thanh – truyền hình Hà Nội thực hiện.

- Đạt Top 10 doanh nghiệp tín nhiệm nhất Việt Nam cùng hệ thống ngành kinh tế năm 2015 do Hội đồng thẩm định doanh nghiệp xét duyệt.

- Là sản phẩm chủ lực của Thành phố Hà Nội.

### **3. Bên cạnh thành tích chúng ta còn một số yếu kém cần xem xét nghiêm túc đó là:**

- Thực hiện kế hoạch sản lượng hàng tháng đôi lúc chưa đáp ứng được nhu cầu khách hàng đặc biệt khi có các chương trình khuyến mại trong chính sách bán hàng.

- Việc chia sẻ thông tin trong nội bộ để các bộ phận nắm bắt yêu cầu thị trường chưa tốt dẫn tới xây dựng kế hoạch sản xuất và điều hành chưa thực sự sát với nhu cầu.

- Công tác điều hành sản xuất thiếu quyết liệt và chưa chuyên nghiệp, ý thức trách nhiệm mối quan hệ làm việc giữa các bộ phận chưa tốt, một số đồng chí cán bộ chưa nắm chắc và tuân thủ hệ thống dẫn đến giải quyết các vướng mắc còn chậm.

- Tư duy làm việc theo nếp cũ trong cán bộ CNVLD còn tồn tại sự thay đổi còn chậm so với yêu cầu dẫn đến việc đưa thiết bị mới vào sản xuất còn khó khăn.

- Công tác mua hàng còn tồn tại đôi lúc chưa đáp ứng sản xuất.

- Công tác thiết kế chế tạo SPM chưa thực hiện được theo kế hoạch, giải quyết những vướng mắc chưa dứt khoát.

- Chưa thực hiện được việc đổi mới công nghệ sản xuất ở Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh.

- Chưa hoàn thiện việc thực hiện 5S ở Xí nghiệp Lắp ráp theo mục tiêu chất lượng năm 2015.

- Mạng lưới marketing mỏng, công tác tuyển dụng chậm.

## **III. MỤC TIÊU GIẢI PHÁP CƠ BẢN NĂM 2016:**

### **1. Mục tiêu:**

- Phần đầu tăng trưởng chung từ 5 ÷ 10% so với năm 2015.

- Tổng sản phẩm nhóm 04 xuất bán tăng từ 8 ÷ 10% so với năm 2015.

1.1. Các chỉ tiêu SX-KD năm 2016 cụ thể như sau:

- Giá trị SXCN đạt 654 tỷ đồng bằng 105,3% so với năm 2015.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 912 tỷ đồng bằng 109,8% so với năm 2015.

- Sản phẩm SX: 22,0 triệu sản phẩm (Đã quy đổi) bằng 107,8% so với năm 2015.

- Đóng góp đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo luật định. SX-KD có lãi, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo cổ tức cho cổ đông tối thiểu bằng hoặc cao hơn lãi tiền gửi ngân hàng (phần đầu mức cổ tức 22 ÷ 25% so vốn điều lệ).

1.2. Về đời sống việc làm:

- Duy trì đời sống, việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm, phần đầu tổng thu nhập bình quân 6,8 triệu đồng/người/tháng và các quyền lợi khác đối với người lao động theo quy định của pháp luật.



- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát, trang bị đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đầy đủ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của nhà nước.

- Chăm lo, cải tạo môi trường làm việc cho người lao động.

1.3. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn công ty.

1.4. Các hoạt động xã hội: Làm tốt, duy trì kết quả đạt được của năm 2015.

- Các tổ chức quần chúng phấn đấu giữ vững danh hiệu đạt được của năm 2015.

## **2. Giải pháp:**

### **2.1. Về công tác tiêu thụ:**

- Tập trung quyết liệt vào công tác thị trường, nâng cao uy tín, dịch vụ của Công ty đối với khách hàng.

- Tăng cường công tác xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường (đặc biệt quan tâm đến thị trường Miền Tây Nam Bộ và Nam Trung Bộ), Tìm kiếm đối tác để xuất khẩu đặc biệt quan tâm đến các nước đông dân cư. Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu Việt-Tiếp trong nước và nước ngoài.

- Áp dụng nhiều cơ chế, chính sách bán hàng năng động, củng cố mở rộng quan hệ với các bạn hàng. Tổ chức quản lý chặt chẽ để kiểm soát và tránh thất thoát tiền và tài sản của công ty. Nâng cao tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm trong khâu bán hàng.

### **2.2. Về công tác đầu tư:**

- Tập trung đầu tư thiết bị máy móc để thay đổi công nghệ sản xuất (ưu tiên đầu tư các thiết bị theo hướng tự động hóa cao) cụ thể đầu tư thay đổi công nghệ gia công chìa, đột dập ở Xí nghiệp Cơ khí 2, thiết bị làm bi chốt, lò xo, tự động CNC, thiết bị gia công thân khóa...

- Nghiên cứu thay đổi công nghệ sản xuất ở Xí nghiệp Việt-Tiếp-Phúc Thịnh với mục tiêu nâng cao sản lượng và năng suất lao động.

- Tiếp tục đầu tư thay đổi một số nguyên công trong công nghệ lắp ráp, bao gói khoá theo hướng tự động.

- Tổng mức đầu tư năm 2016 khoảng 25 ÷ 30 tỷ đồng.

### **2.3. Công tác sản phẩm mới:**

Tập trung quyết liệt cho thiết kế chế tạo và tạo ra kênh phân phối mới với mục tiêu đạt từ 10 ÷ 13 SPM và cải tiến, trong đó có 01 sản phẩm kỹ thuật số.

### **2.4. Về công tác tổ chức quản lý:**

- Tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất ở Xí nghiệp Lắp ráp, Xí nghiệp Cơ khí 2 quản lý chặt chẽ, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sử dụng thiết bị mới.

- Tăng cường công tác quản lý: Tiếp tục rà soát các nội quy, quy chế, định mức kỹ thuật, định mức lao động, định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu, dụng cụ phù hợp thực tế. Triển khai các giải pháp tiết kiệm (Nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sản xuất) đến người lao động.

- Tập trung cao cho sản xuất ngay từ đầu năm để nâng cao sản lượng, quyết liệt sâu sát điều hành, tổ chức sản xuất ở các khâu để đạt mục tiêu đặt ra. Đưa ra các biện pháp mới trong điều hành và quản lý để từng bước thay đổi tư duy người lao động theo hướng chuyên nghiệp.



10/3/2016

- Tập trung cho công tác quản lý lao động, công nghệ, vật tư, thiết bị, tiền, hàng với mục tiêu là hiệu quả, lợi nhuận. Tiếp tục đổi mới phong cách phục vụ sản xuất của các phòng nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ sản xuất một cách hiệu quả nhất.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm Phòng KCS; gắn trách nhiệm kiểm tra sản phẩm đến tay người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác tổ chức quản lý, điều hành hệ thống quản lý chất lượng toàn diện theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2008 và triển khai các giải pháp thực hiện các yêu cầu đổi mới theo mục tiêu chất lượng của các đơn vị.

- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo, bổ nhiệm luân chuyển vị trí với đội ngũ cán bộ, nhân viên một cách hợp lý, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành và quản lý, nếu điều hành quản lý hiệu quả hoặc gây lãng phí, hiệu quả thấp, có biện pháp thưởng, phạt nghiêm minh.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển sản xuất, đa dạng hoá mặt hàng, tận dụng nguồn lực từ bên ngoài, với nguyên tắc: “Hợp tác sản xuất chi tiết, giữ bản quyền bảo vệ uy tín Thương hiệu Việt-Tiếp”.

2.5. Nguồn lực tài chính: Đảm bảo tài chính bằng nguồn vốn vay ngân hàng để dự trữ đủ vật tư hàng hoá, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị máy móc phục vụ sản xuất kịp thời, có hiệu quả.

2.6. Phát động phong trào thi đua hoàn thành nhiệm vụ năm 2016 trước thời hạn lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

Trên đây là mục tiêu phương hướng, giải pháp cơ bản nhằm đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống, xã hội năm 2016. Xin ý kiến đóng góp tham luận của mọi thành viên dự hội nghị.

**Xin chân thành cảm ơn!**

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Lưu TC;



Nguyễn Văn Tuấn

**BÁO CÁO**  
**QUẢN LÝ CÔNG TY CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 5 NĂM 2011 – 2015**  
**VÀ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỊNH HƯỚNG 2016 - 2020**

**PHẦN I**  
**KIỂM ĐIỂM CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÔNG TY 5 NĂM (2011 – 2015)**

**I. BỐI CẢNH:****1. Khó khăn:**

- Trong 5 năm qua nền kinh tế thế giới biến động khó lường, những bất ổn chính trị tác động đến kinh tế rất lớn. Ở các năm 2011 – 2013 nền kinh tế thế giới suy thoái dẫn đến kinh tế Việt Nam cũng bị ảnh hưởng lớn.

- Nền kinh tế Việt Nam ngoài ảnh hưởng của kinh tế thế giới còn hiện hữu những bất cập vĩ mô trong quản lý, bất động sản đóng băng, lạm phát và giảm phát làm nền kinh tế bị ảnh hưởng, sức mua giảm.

- Cạnh tranh hàng hóa ngày càng khốc liệt, hàng nhập lậu tràn lan, hàng giả hàng nhái hoành hành gây không ít khó khăn cho sản xuất kinh doanh của công ty.

**1.2. Thuận lợi:**

- Thương hiệu Khóa Việt-Tiếp là thương hiệu mạnh vẫn phát huy được vai trò, vị thế của thương hiệu. Đây là thuận lợi góp phần đáng kể vào thành công của Công ty.

- Chúng ta có tập thể đoàn kết, năng động dám đổi mới, dám đương đầu với các khó khăn để vươn lên và là tập thể có kinh nghiệm, kỹ năng cao.

- Chúng ta có được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị, các bạn hàng đầu vào, đầu ra và toàn thể người tiêu dùng trong và ngoài nước.

**2- Kết quả hoạt động SX-KD, đời sống xã hội 5 năm 2011 – 2015:**

TT	Năm		ĐVT	2011	2012	2013	2014	2015	Tỷ lệ % 2015/2011
	Chỉ tiêu								
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	401,14	338,96	439,56	522,91	621,73	154,99	
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	614,14	580,01	604,75	721,64	838,69	135,65	
3	Sản phẩm sản xuất (đã quy đổi)	Triệu cái	15,52	14,1	15,81	17,88	20,46	131,82	
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	28,83	53,76	35,6	38,499	41,9	145,33	
5	Thu nhập BQ	Tr.đ/người/tháng	5,2	5,5	5,8	6,1	6,6	126,92	
6	Cổ tức	%/năm	80,0	64,0	67,0	47,0	51,0		
7	Vốn sản xuất KD	Tỷ đồng	53,25	53,25	53,25	53,25	53,25	100,0	
8	Số vòng luân chuyển VLĐ	Lần	2,40	2,12	2,26	2,64	2,92		
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ	%	40,63	29,5	17,26	21,96	22,92		
10	SPM, SP cải tiến	SP	7	9	24	9	10		

## II. ĐÁNH GIÁ NHỮNG THÀNH TỰU 5 NĂM:

### 1. Đánh giá thành tựu 5 năm 2011 – 2015:

1.1. Công tác tổ chức sản xuất chặt chẽ bài bản hướng chuyên nghiệp đã tạo nên sức mạnh, giảm hàng tồn trên mặt bằng, giảm chờ đợi mất đồng bộ, công tác quản lý quá trình sản xuất đã góp phần tăng năng suất lao động và tạo nên sự bài bản trong quản lý tạo sức mạnh nội tại và hiệu quả quản lý cao góp phần giảm giá thành sản phẩm.

1.2. Công tác đầu tư công nghệ thiết bị tự động hóa sản xuất đã đem lại tư duy mới trong tổ chức sản xuất, bán thành phẩm chất lượng cao và nâng cao năng suất lao động. Năng suất lao động bình quân năm 2011 là 18.302 sản phẩm/người đến năm 2015 là 23.177 sản phẩm/người.

Đổi mới công nghệ đánh bóng là tiền đề để thay đổi công nghệ và quản lý của Công ty. Rất nhiều công nghệ của công ty sau 40 năm mới thay đổi, tư duy quản lý công nghệ thay đổi theo hướng không tính và ngắn gọn, chất lượng như công nghệ đánh bóng trước lắp, khoan tự động, gia công chìa tự động, công nghệ gia công cầu. Tổng mức đầu tư 5 năm 131,34 tỷ đồng (Công nghệ 81,76 tỷ đồng).

1.3. Đầu tư mua đất xây dựng 02 Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng, thành lập mở chi nhánh Thành phố Cần Thơ. Thuê đất mở rộng nhà máy sản xuất tại Công ty CP Vật liệu và xây dựng Phúc Thịnh đã mang lại niềm tin và ổn định trong kinh doanh.

1.4 Đầu tư mạnh mẽ cho phát triển thị trường, thương hiệu và nhất quán nhận diện thương hiệu, đầu tư quảng bá thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống biển tấm lớn ngoài trời, biển bảng đến các đại lý cấp II, III; quảng cáo trên xe buýt, trên xe của các đại lý và trang bị tủ trưng bày, giá kệ đến cửa hàng (kể cả cấp II, III...) Tăng cường quảng bá thương hiệu nhất là thị trường Miền Nam. Cải tiến phương pháp bán hàng và các dịch vụ bán hàng, sau bán hàng, quan hệ mật thiết với khách hàng, lắng nghe và đáp ứng yêu cầu của họ. Khách hàng mến mộ Khóa Việt-Tiếp trở lại tạo uy tín lớn doanh thu phát triển (tăng trưởng Miền Nam từ 117,9 tỷ đồng năm 2011 lên 220,16 tỷ đồng năm 2015)

1.5. Đầu tư mạnh mẽ cho làm đẹp sản phẩm như công nghệ đánh bóng, sơn, mạ, tạo màu... và cải thiện hệ thống bao bì phù hợp với cơ chế thị trường, nâng tầm sản phẩm tạo nên sự yêu thích sản phẩm Khóa Việt-Tiếp của người tiêu dùng, thay đổi tư duy làm việc về gìn giữ sản phẩm trong quá trình sản xuất đã tạo nên những sản phẩm chất lượng cao, đẹp bắt mắt, đa dạng xứng danh với thương hiệu Khóa Việt-Tiếp.

1.6. Sản phẩm mới là cứu cánh cho chúng ta nhất là ở thời điểm khó khăn. Riêng năm 2013 sản phẩm mới đã mang lại doanh thu 23 tỷ đồng. Hầu hết sản phẩm mới được thị trường chấp nhận và đây cũng là tiêu chí để cải tiến lại sản phẩm truyền thống tạo nên niềm tự hào Khóa Việt-Tiếp.

1.7. Mức cổ tức của Công ty mặc dù có gặp khó khăn 2 năm 2012 – 2013 song vẫn duy trì ở mức cao, giá trị Công ty nâng cao. Tổng tài sản 5 năm qua đã phát triển từ 324,69 tỷ đồng năm 2011 lên 385,48 tỷ đồng năm 2015.

1.8. Duy trì đầy đủ việc làm cho người lao động, cải tạo môi trường sạch sẽ, không bụi, thoáng mát, xây dựng nhà ăn tập thể đủ cho 1.000 suất ăn, quan tâm đến đời sống vật chất cho người lao động và các điều kiện đảm bảo quyền, lợi ích theo pháp luật cho người lao động từ đó người lao động phấn khởi yên tâm và tin tưởng vào hoạt động của công ty.

\* *Tóm lại 5 năm vừa qua chúng ta đã tiến một bước dài để vượt qua khó khăn khủng hoảng để xây dựng Công ty lớn mạnh cả về lượng và chất, nâng tầm Công ty lên mức cao. Sản phẩm của Công ty tự hào sánh cùng thương hiệu và là sản phẩm có chất lượng cao, mẫu mã đẹp, tiện lợi. Công ty phát triển bảo toàn vốn, có nền tảng tài chính mạnh mẽ, có công nghệ sản xuất, quản lý hiện đại.*

### **2. Đánh giá các hoạt động của Tổng giám đốc năm 2015:**

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế, xã hội đều hoàn thành ở mức cao vượt trên 15% so với cùng kỳ.

2.2. Công tác tổ chức sản xuất quyết liệt, cơ bản đáp ứng được thị trường song vẫn còn thiếu hàng hóa ở nhiều thời điểm do chủ quan của công tác điều hành.

2.3. Công tác đầu tư đổi mới công nghệ đã mang lại hiệu quả cao, cơ bản hoàn thành theo dự án đầu tư. Công tác đầu tư đã làm thay đổi công nghệ và quản lý phù hợp, song công tác đầu tư còn quá thận trọng, do đó cơ hội kinh doanh cũng bị hạn chế.

2.4. Sản phẩm mới có nhiều nỗ lực đổi mới sản phẩm mới có chất lượng kỹ thuật, thương phẩm cao, tính năng tiện tích được chú trọng song thời điểm đưa ra còn chậm chưa phù hợp, kế hoạch SPM chưa hoàn thành.

2.5. Công tác tổ chức bán hàng, marketing có nhiều chuyển biến tích cực, chính sách bán hàng năng động, bám sát với yêu cầu thị trường. Hình ảnh, thương hiệu Khóa Việt-Tiếp được nâng lên, nhất quán song công tác dịch vụ sau bán hàng yếu, hàng hóa còn thiếu nhất là với những hàng hóa không có chính sách khuyến mại.

2.6. Công tác quản lý an ninh, an toàn tốt, công tác chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động đảm bảo, người lao động tin tưởng vào bộ máy lãnh đạo Công ty đảm bảo quyền, lợi ích người lao động theo đúng luật.

2.7. Hoạt động của bộ máy có hiệu quả và được nâng lên, bộ máy có sự đoàn kết cao, kỷ luật nghiêm nên tạo sự đồng thuận trong toàn thể người lao động do vậy người lao động tích cực lao động hoàn thành kế hoạch năm 2015.

### **3. Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

3.1. Trong năm tổ chức 05 phiên họp cả định kỳ và bất thường đã bàn, đưa ra mục tiêu, phương hướng giải pháp cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức, quản lý Công ty. Các thành viên đã phân công nhiệm vụ tổ chức hoạt động và giám sát hoạt động. Các thành viên HĐQT đã nỗ lực hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ được giao, HĐQT ra nghị quyết lãnh đạo cụ thể và thực hiện, kết quả thực hiện đã nêu trong báo cáo.

3.2. Công tác tổ chức và cán bộ:

- Bổ nhiệm 01 đồng chí Phó Tổng giám đốc, giao quyền điều hành xí nghiệp Cơ khí 1 cho đồng chí Hoàng Anh Tuấn – Quyền Giám đốc xí nghiệp Cơ khí 1; cử đồng chí Nguyễn Viết Định làm Trưởng phòng CD-SPM.

- Bổ nhiệm đồng chí Ngô Thị Thúy Hà, Phó phòng TCHC làm Trưởng phòng TCHC.
- Điều động đồng chí Hoàng Mạnh Thắng, Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí 1 sang làm Giám đốc Xí nghiệp Lắp ráp; đồng chí Phạm Đức Từ, Phó Giám đốc Xí nghiệp Lắp ráp sang làm Phó phòng Bán hàng; đồng chí Trần Thanh Bình, Trưởng phòng SPM sang làm Phó phòng KCS; đồng chí Nguyễn Văn Lợi, Trưởng phòng Marketing sang làm Phó Giám đốc Xí nghiệp Lắp ráp.
- Miễn nhiệm đồng chí Lê Anh Tuấn – Phó phòng KHVT.
- Sát nhập Phòng Cơ điện và Phòng SPM thành Phòng Cơ điện – SPM.
- Tổ chức đánh giá cán bộ theo định kỳ, qua đánh giá các đồng chí cán bộ được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ

3.3. Các thành viên Hội đồng quản trị đoàn kết, thống nhất trách nhiệm, mẫn cán, nỗ lực, cố gắng đem hết tâm sức phục vụ cho lợi ích của công ty và để hoàn thành nhiệm vụ cả trên cương vị là thành viên Hội đồng quản trị và cả cương vị chính quyền các đồng chí đều hoàn thành tốt và Hội đồng quản trị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm qua.

#### **4. Các thành tích đạt được trong 5 năm 2011 – 2015:**

- Được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen “Đã có nhiều thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc” năm 2012
- Bộ Xây dựng tặng cờ thi đua xuất sắc đã “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch công tác” năm 2011 và năm 2013.
- UBND Thành phố Hà Nội tặng Cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua” năm 2012, 2014 và năm 2015.
- Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhì được nhận vào ngày 17/01/2014; Công ty tổ chức đón nhận vào ngày 17/7/2014.
- Được BHXH Việt Nam tặng bằng khen năm 2014.
- Là Đơn vị thi đua xuất sắc của Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị từ năm 2011 đến năm 2015.
- Sản phẩm Khoá Việt-Tiếp được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao từ năm 2011 đến năm 2015 do Báo Sài Gòn tiếp thị tổ chức.

#### **5. Những hạn chế, yếu kém cần khắc phục:**

5.1. Mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2015 doanh thu đạt 1.000 tỷ đồng nhưng hết năm 2015 mới chỉ đạt 838,7 tỷ đồng. Trong hai năm 2012 và 2013 không hoàn thành kế hoạch doanh thu nguyên nhân do khủng hoảng kinh tế, thắt chặt chi tiêu công, giảm đầu tư và khi xây dựng mục tiêu 1.000 tỷ đồng ở thời điểm kinh tế đất nước đang ở thời kỳ hưng phấn, chưa định lượng được các bước chuyển biến của nền kinh tế.

5.2. Hàng hóa thường xuyên thiếu khi cung ứng cho thị trường, nguyên nhân do tầm nhìn định hướng còn hạn chế, lựa chọn hướng đầu tư quá thận trọng, điều hành sản xuất nhiều thời điểm chưa quyết liệt, sâu sát, chưa năng động.

5.3. Xây dựng đội ngũ Marketing chậm và chưa tương xứng với nhu cầu của thị trường hiện nay.

5.4. Năng suất lao động tuy có nâng cao  $\approx 30,0\%$  song so với năng suất chung của các doanh nghiệp sản xuất khóa và kỳ vọng vẫn còn thấp.

5.5. Dịch vụ sau bán hàng vẫn là vấn đề nhức nhối với khách hàng, còn nhiều khâu, chưa năng động, chưa thực sự tôn trọng khách hàng do vậy ảnh hưởng khá lớn đến công tác bán hàng.

## PHẦN II

### MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP 5 NĂM 2016 – 2020

#### 1. Mục tiêu năm 2016 và 5 năm tới:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2020
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	654,0	1.000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	912,0	1.400
3	Sản phẩm sản xuất đã quy đổi	Triệu SP	22,0	30,0
4	Năng suất lao động bình quân/người/năm	Sản phẩm quy đổi	25.500	35.000
5	Doanh thu/người/năm	Tỷ đồng	1,05	1,9
6	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	6,8	10,0
7	Mức cổ tức hàng năm	%	20 ÷ 25	25 ÷ 30

#### 2. Các giải pháp thực hiện mục tiêu:

2.1. Đầu tư mạnh mẽ cho công tác Marketing – thị trường phát triển hình ảnh thương hiệu, phong cách cho doanh nghiệp, sản phẩm, bám sát thị trường, ổn định phát triển thị trường trong nước, tích cực mở rộng thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu ở nước ngoài.

- Mở thêm chi nhánh tại một số khu vực để công tác bán hàng kịp thời, sâu sát. Trước mắt mở chi nhánh tại khu vực Nam Trung Bộ củng cố hệ thống bán hàng, đưa ra các giải pháp bán hàng năng động phù hợp từng thời điểm, thời kỳ và sát với nhu cầu thị trường. Tăng cường quảng cáo, quảng bá sản phẩm, thương hiệu. Duy trì, phát triển là thương hiệu quốc gia.

- Tổ chức tốt, bài bản đội ngũ marketing, phát triển thị trường số, mạng điện tử, tích cực tạo ra các kênh bán hàng mới phù hợp với thay đổi sản phẩm của công ty.

- Tích cực tham gia hội chợ, tìm kiếm đối tác, quảng bá sản phẩm tại một số nước Đông Nam Á, Nam Mỹ... để mở rộng thị trường nước ngoài.

2.2. Đầu tư cho công tác quản lý chất chẽ, hiệu quả và bài bản, hiện đại quản lý sản xuất theo 5S, giảm các khâu trung gian, tập trung, tích tụ sản xuất để chuyên nghiệp hóa sản xuất, đội ngũ.

- Xây dựng lại hệ thống nhà xưởng Xí nghiệp Lắp ráp, tăng diện tích sử dụng, hiện đại hóa khâu vận chuyển, vận tải nội bộ.

- Rút Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh về trụ sở chính, đồng thời đầu tư mạnh mẽ công nghệ gia công, công nghệ tự động hóa xí nghiệp dự kiến tiến hành năm 2020.

- Xây dựng lại khu văn phòng, tăng diện tích và các tiện ích hiện đại trong công tác quản lý và tạo nên bộ mặt mới.

- Thành lập công ty con để chuyên nghiệp hóa sản xuất khai thác tiềm năng của đội ngũ và công nghệ sản xuất phục vụ tốt cho Công ty mẹ.

2.3. Đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất theo hướng tự động hóa cao, chuyên môn hóa cao nâng cao sản lượng, chất lượng BTP, tập trung vào một số công nghệ:

+ Công nghệ lắp ráp, bao gói thủ công.

+ Cơ khí hóa với công nghệ phức tạp, tự động hóa các công nghệ có sản lượng lớn.

+ Công nghệ đánh bóng và xử lý bề mặt hiện đại, tinh tế.

+ Công nghệ gia công các chi tiết bằng đột dập, tích hợp khuôn mẫu, tự động hóa chất lượng cao.

2.4. Mở rộng công tác hợp tác đặt hàng sản xuất các chi tiết, BTP giảm áp lực sản xuất và đầu tư cho Công ty trên quan điểm cộng tác sản xuất bảo vệ uy tín thương hiệu Khóa Việt-Tiệp.

2.5. Hàng năm cho ra đời 10 ÷ 15 SPM có chất lượng kỹ thuật thương phẩm cao, tiện ích và hiện đại. Tập trung vào các sản phẩm phục vụ các loại cửa kính, nhôm. Năm 2016 cho ra đời ít nhất 01 loại khóa điện tử và tìm tòi hướng đi tiên phong bút phá trên thương trường.

2.6. Quan tâm chăm lo đội ngũ quản lý, người lao động cả về vật chất và tinh thần xây dựng cơ chế khuyến khích lao động sáng tạo, tích cực để ổn định nguồn lao động lâu dài. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp có bản sắc và là cộng đồng đoàn kết, năng động. Xây dựng cơ chế khuyến khích người tài, thợ giỏi.

\* Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và mục tiêu phương hướng nhiệm vụ 2016 - 2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiệp xin trình với Đại hội đóng góp ý kiến. Xin ý kiến đóng góp tham luận của toàn thể các cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn!

T.M HỒI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lương Văn Thắng



CÔNG TY CP KHÓA VIỆT-TIẾP-MST 0100100537  
 ĐC: THỊ TRẤN ĐÔNG ANH, ĐÔNG ANH, HÀ NỘI

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

đvt: Triệu đồng

TÀI SẢN	Mã số	Th. minh	Số cuối kỳ 31/12/2015	Số đầu năm 1/1/2015
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>		<b>294.385,09</b>	<b>280.165,07</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>91.032,11</b>	<b>98.549,89</b>
1. Tiền	111	V.01	46.032,11	58.049,89
2. Các khoản tương đương tiền	112		45.000,00	40.500,00
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>27.795,65</b>	<b>14.922,00</b>
1. Phải thu khách hàng	131	V.03	7.246,62	9.733,30
2. Trả trước cho người bán	132		17.281,90	2.575,52
5. Các khoản phải thu khác	136	V.04a	5.293,96	2.235,07
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137		(2.635,44)	(78,47)
7. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	V.05	608,62	456,58
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>172.836,58</b>	<b>163.038,76</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.07	174.483,41	164.393,01
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		(1.646,83)	(1.354,25)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.720,75</b>	<b>3.654,42</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11a	1.928,21	1.878,38
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		661,14	1.751,57
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	V.15b	131,41	24,47
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)</b>	<b>200</b>		<b>91.101,60</b>	<b>79.575,97</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>72.262,68</b>	<b>61.574,09</b>
<b>1. Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>221</b>	<b>V.09</b>	<b>62.762,06</b>	<b>52.073,47</b>
- Nguyên giá	222		199.277,04	169.801,82
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(136.514,97)	(117.728,35)
<b>3. Tài sản cố định vô hình</b>	<b>227</b>	<b>V.10</b>	<b>9.500,62</b>	<b>9.500,62</b>
- Nguyên giá	228		9.557,12	9.557,12
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(56,50)	(56,50)
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>8.111,68</b>	<b>8.458,84</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.08b	8.111,68	8.458,84
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>10.727,24</b>	<b>9.543,04</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11b	10.727,24	9.538,60
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		0,00	4,44
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>385.486,69</b>	<b>359.741,04</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>		<b>144.051,78</b>	<b>140.188,97</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>129.747,95</b>	<b>130.203,29</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14a	28.309,18	48.444,75
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		21.805,82	8.367,31
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15a	4.693,03	6.843,32
Phải trả người lao động	314		27.941,89	23.845,21
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16a	384,56	1.344,97
Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	1.190,85	2.304,77
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13a	28.175,49	23.729,99
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		17.247,14	15.322,98
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>14.303,83</b>	<b>9.985,68</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.13b	14.303,83	9.985,68
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>		<b>241.434,91</b>	<b>219.552,06</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>241.434,91</b>	<b>219.552,06</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20b	53.250,00	53.250,00
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		53.250,00	53.250,00
Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20e	85.645,13	80.823,71
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		102.539,79	85.478,35
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		47.205,17	37.263,31



- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	55.334,61	48.215,04
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>385.486,69</b>	<b>359.741,04</b>

**II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Chi tiêu	Mã số	Th. minh	Năm 2015	Năm 2014
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	838.920,97	721.860,46
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02		232,33	219,57
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)</b>	<b>10</b>		<b>838.688,64</b>	<b>721.640,89</b>
4 Giá vốn hàng bán	11	VI.27	722.883,38	617.332,45
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>		<b>115.805,26</b>	<b>104.308,44</b>
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	1.434,18	1.617,76
7 Chi phí tài chính	22	VI.28	3.081,18	2.761,67
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.081,18	2.760,53
8 Chi phí bán hàng	24		37.266,83	31.828,16
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		29.389,13	27.809,89
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))</b>	<b>30</b>		<b>47.502,30</b>	<b>43.526,47</b>
11 Thu nhập khác	31		24.620,23	20.086,17
12 Chi phí khác	32		217,02	692,05
<b>Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>		<b>24.403,21</b>	<b>19.394,13</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>		<b>71.905,51</b>	<b>62.920,59</b>
15 Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30	16.566,45	14.705,55
+ Thuế TNDN theo TS PT			16.687,43	14.814,83
+ Thuế TNDN được miễn giảm	51	VI.30	120,98	109,27
16 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		4,44	0,00
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-(51+52))</b>	<b>60</b>		<b>55.334,61</b>	<b>48.215,04</b>
18 Dự kiến Trích Quỹ KTPL			5.531,94	4.821,42
19 Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		9.353	8.149
20 Số lượng cổ phiếu bình quân đang lưu hành			5.325.000	5.325.000

**III. CÁC CHỈ TIÊU KHÁC**

TT	Chi tiêu	đvt	Năm 2015	Năm 2014
1	Tổng số PS phải nộp NS	trđ	40.117,96	38.208,54
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	60/10 %	6,60	6,68
3	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn góp của chủ sở hữu	60/411 %	103,91	90,54
4	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	60/410 %	22,92	21,96
5	Tổng nợ phải trả/ Vốn góp của chủ sở hữu	300/411 Lần	2,71	2,63
6	Lợi nhuận được chia từ vốn nhà nước tại công ty	đồng	10.007,48	14.265,98
7	Tổng quỹ lương	Tr.đ	101.252,00	95.124,55
8	Số lao động bình quân trong năm	Người	880,00	899,00

Quý cổ đông truy cập [www.khoaviettiep.com.vn](http://www.khoaviettiep.com.vn)

**IV. Ý KIẾN KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP - IFC**

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và Tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

TRƯỞNG PHÒNG KẾ TOÁN

Ngô Thị Thoa



**DỰ THẢO QUY CHẾ BẦU CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT - TIỆP  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khóa Việt - Tiếp.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Khóa Việt - Tiếp ban hành Quy chế bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 gồm các nội dung chính sau:

**Điều 1. Phương thức bầu cử**

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu;
- Cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên, hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau, hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, số phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

**Điều 2: Phiếu bầu HĐQT/BKS và các trường hợp Phiếu bầu HĐQT/BKS không hợp lệ**

❖ **Phiếu bầu HĐQT/BKS và ghi Phiếu bầu HĐQT/BKS**

- Phiếu bầu HĐQT/BKS được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số tham dự;

- Cổ đông (hoặc đại diện ủy quyền) được phát đồng thời Phiếu bầu HĐQT và Phiếu bầu BKS theo mã số tham dự;
  - Trường hợp cổ đông ghi sai thì có quyền đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
  - Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô tương ứng của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- ❖ **Phiếu bầu không hợp lệ**
- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
  - Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên ứng viên ngoài danh sách đã được Đại hội thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
  - Phiếu không có chữ ký, không ghi rõ họ và tên của cổ đông hoặc đại diện được quyền dự họp.
  - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.
  - Phiếu bầu cử nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

### **Điều 3: Cách thức kiểm phiếu:**

Việc kiểm phiếu được thực hiện bởi Ban kiểm phiếu do Chủ tọa cuộc họp đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

❖ **Ban Kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - + Thông qua Quy chế bầu cử;
  - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
  - + Tiến hành kiểm phiếu;
  - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách bầu cử vào HĐQT và BKS.

❖ **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

**Điều 4: Nguyên tắc bầu cử, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS**

- ❖ *Nguyên tắc bầu cử:* Thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.
- ❖ *Nguyên tắc trúng cử:*

Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên ( 05 thành viên đối với HĐQT và 03 thành viên đối với BKS).

Trường hợp kết quả bầu cử có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Việc tiến hành bầu cử được thực hiện thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với số thành viên được bầu bằng số thành viên còn thiếu.

**Điều 5: Hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội cổ đông nhất trí thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty
- BKS Công ty
- Lưu: HĐQT Công ty



CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT-TIỆP  
BAN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DỰ KIẾN DANH SÁCH**  
CÁC ỨNG VIÊN BẦU VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHOA III (2016-2021)  
(Để các cổ đông xem xét giới thiệu)

TT	Họ và tên	Số hiệu LĐ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn, nghề nghiệp	Số lượng Cổ phần	
							Sở hữu	Đại diện CPNN
1	Nguyễn Đức Chuyển	0630	03/02/1965	011087055	Khu đoàn- Kim Nỗ Đông anh – Hà nội	Cử nhân Kinh tế	15.055	0
2	Hoàng Mạnh Thắng	0174	12/4/1967	011432434	Số 14, ngõ 12, Chính kinh, Thanh Xuân, HN	Kỹ sư cơ khí	5.250	0
3	Lương Văn Thắng	0230	12/10/1961	011262357	Tiền hùng - Nguyễn Khê Đông anh – Hà nội	Kỹ sư cơ khí	62.355	1.224.000
4	Lê Tràng Thắng	0788	16/12/1977	011918563	Khu 5 Thụy Lôi, Thụy Lâm - Đông anh -HN	Kỹ sư cơ khí	4.000	0
5	Nguyễn Văn Thịnh	0147	02/5/1964	010639026	Vân diêm - Vân hà Đông anh – Hà nội	Kỹ sư cơ khí Kỹ sư QTDN	37.150	0
6	Nguyễn Văn Tuấn	0554	08/8/1964	011990764	Tiền được Sóc Sơn – Hà nội	Kỹ sư cơ khí	31.640	905.250

\*Danh sách được sắp xếp theo vần ABC



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Lương Văn Thắng*



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Nguyễn Đức Chuyên.

2. **Giới tính:** Nam.

3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 03/02/1965.

4. **Quốc tịch:** Việt Nam.

5. **CMND số:** 011087055 cấp ngày 06/01/2009 tại Hà Nội.

6. **Địa chỉ thường trú:** Kim Nỗ, Đồng Anh, Hà Nội.

7. **Số điện thoại liên lạc:** 0975.128.989.

8. **Trình độ học vấn:** 12/12.

9. **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế.

10. **Quá trình công tác:**

- Từ 8/1988 đến 6/2000: Nhân viên Phòng Thị trường Công ty Khoá Việt-Tiếp.

- Từ tháng 6/2000 đến 5/2006: Phó phòng Thị trường - Công ty Khoá Việt-Tiếp.

- Từ tháng 6/2006 đến 10/2010: Nhân viên cung ứng vật tư – P.KHVT.

- Từ tháng 11/2010 đến 5/2011: Phó phòng phụ trách Phòng KHVT.

- Từ tháng 6/2011 đến nay: Thành viên HĐQT - Trưởng phòng Kế hoạch vật tư.

- Đảm nhận các chức vụ đoàn thể sau:

+ Vào đảng tháng 01 năm 2000.

+ Ủy viên BCH Công đoàn Công ty, Phó chủ tịch Công đoàn khối văn phòng.

+ Từ 3/2013: Bí thư Chi bộ khối kinh tế.

11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Trưởng phòng KHVT.

12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 15.055 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 23 tháng 3 năm 2016

**Người khai**

*Nguyễn Đức Chuyên*



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Hoàng Mạnh Thắng.
  2. **Giới tính:** Nam.
  3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 12/4/1967.
  4. **Quốc tịch:** Việt Nam.
  5. **CMND số:** 011432434 cấp ngày 05/11/2011 Nơi cấp: CA Hà Nội.
  6. **Địa chỉ thường trú:** 14 Ngõ 12 Chính Kinh, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.
  7. **Số điện thoại liên lạc:** 0912.915.601.
  8. **Trình độ học vấn:** 12/12.
  9. **Trình độ chuyên môn:** Đại học, chuyên ngành cơ khí chế tạo máy.
  10. **Quá trình công tác:**
    - Từ 1993 đến 11/1999: Công tác tại Nhà máy Ô tô Cổ Loa - Công ty liên doanh Meekong Auto.
    - Từ 12/1999 đến 10/2000: Nhân viên kiểm tra chất lượng sản phẩm – P.KCS Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 10/2000 đến 02/2001: Kỹ thuật PX Cơ khí 1 - Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 3/2001 đến 3/2002: Nhân viên kiểm tra chất lượng sản phẩm – P.KCS Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 4/2002 đến 11/2002: Phó quản đốc PX Khoan 1 - Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 12/2002 đến 3/2005: Quản đốc Phân xưởng Khoan - Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 01/2006 đến 5/2009: Giám đốc Xí nghiệp Khoan thân - Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 6/2009 đến 3/2015: Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí 1 - Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 3/2015 đến nay: Giám đốc Xí nghiệp Lắp ráp - Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
  - \* **Đảm nhận các chức vụ đoàn thể sau:**
    - Từ 12/2005 đến 3/2015: Bí thư chi bộ 8 - Đảng bộ Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 3/2015 đến nay: Bí thư Chi bộ 7 - Đảng bộ Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - Ủy viên BCH Công đoàn Công ty nhiệm kỳ 2008 – 2011.
    - Từ 4/2015 đến nay: Ủy viên BCH Đảng bộ - Đảng bộ Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
  11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Giám đốc Xí nghiệp Lắp ráp.
  12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 5.250 cổ phần cá nhân.
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016

**Người khai**

**Hoàng Mạnh Thắng**





## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Lương Văn Thắng.
2. **Giới tính:** Nam.
3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 12/10/1961
4. **Quốc tịch:** Việt Nam.
5. **CMND số:** 011262357 cấp ngày 10/5/2006 tại Hà Nội.
6. **Địa chỉ thường trú:** Nguyễn Khê - Đông Anh - Hà Nội.
7. **Số điện thoại liên lạc:** 04.38820374.
8. **Trình độ học vấn:** 10/10.
9. **Trình độ chuyên môn:** Đại học, chuyên ngành chế tạo máy.
10. **Quá trình công tác:**
  - Tháng 8 năm 1982: Nhận công tác tại Công ty Khoá Việt-Tiếp.
  - Từ 02/1984 đến 05/1987: Tham gia quân ngũ, đơn vị E81QĐ26 QK1.
  - Từ 05/1987 đến 8/1988: Công tác tại tổ sửa chữa - PX Cơ điện Công ty Khoá Việt-Tiếp, tổ viên.
  - Từ 8/1988 đến 8/1995: Công tác tại PX Cơ điện, tổ trưởng sản xuất.
  - Từ 8/1995 đến 8/1998: Phó quản đốc Phân xưởng Cơ điện.
  - Từ 8/1998 đến 10/2000: Quản đốc Phân xưởng Cơ điện.
  - Từ 10/2000 đến 12/2001: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Khoá Việt-Tiếp.
  - Từ 01/2002 đến 7/2006: Phó Giám đốc Công ty Khoá Việt-Tiếp.
  - Từ 07/2006 đến 5/2011: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
  - Từ 6/2011 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
- Trong quá trình công tác tại Công ty Khoá Việt-Tiếp tôi luôn chịu khó học hỏi phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Vào đảng tháng 5 năm 1985 luôn là Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ;
  - Từ 7/2005 đến 5/2010: Phó bí thư Đảng uỷ Công ty Khoá Việt-Tiếp.
  - Từ 6/2010 đến nay: Bí thư Đảng uỷ Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
- Tích cực tham gia công tác đoàn thể, Ban TTND, BCH Công đoàn.
  - Từ 10/2002 đến 5/2011: Chủ tịch Công đoàn Công ty CP Khoá Việt-Tiếp.
11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Bí thư Đảng uỷ - Chủ tịch HĐQT.
12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 62.355 cổ phần cá nhân.  
1.224.000 cổ phần nhà nước.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016

Người khai

Lương Văn Thắng



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Lê Trùng Thắng.

2. **Giới tính:** Nam.

3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 16/12/1977.

4. **Quốc tịch:** Việt Nam.

5. **CMND số:** 011918563 cấp ngày 16/3/2007 tại Hà Nội.

6. **Địa chỉ thường trú:** Khu 5, Thụy Lôi, Thụy Lâm, Đông Anh, Hà Nội.

7. **Số điện thoại liên lạc:** 0912.001.613.

8. **Trình độ học vấn:** 12/12.

9. **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư cơ khí chế tạo máy.

### 10. Quá trình công tác:

- Từ 8/2001 đến 6/2007: Nhân viên Phòng Kỹ thuật Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
- Từ 7/2007 đến 31/7/2007: Phó phòng Kỹ thuật Công ty CP Khoá Việt-Tiếp.
- Từ 8/2007 đến 6/2009: Phó Giám đốc XN Cơ khí 2 Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
- Từ 7/2010 đến 4/2013: Giám đốc XN Cơ khí 2 Công ty CP Khoá Việt-Tiếp.
- Từ 01/5/2013 đến nay: Trưởng phòng Kỹ thuật.
- Từ 6/2011 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị.

\* Tháng 6/2007: Kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam.

- Hiện nay Bí thư chi bộ 4 Đảng bộ Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.

11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Trưởng phòng Kỹ thuật.

12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 4.000 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016  
Người khai

Lê Trùng Thắng



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** NGUYỄN VĂN THỊNH
2. **Giới tính:** Nam.
3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 02/5/1964
4. **Quốc tịch:** Việt Nam.
5. **CMND số:** 010639026 cấp ngày 01/02/2001 tại Hà Nội.
6. **Địa chỉ thường trú:** Vân Diêm – Vân Hà - Đông anh – Hà Nội.
7. **Số điện thoại liên lạc:** 0919596838.
8. **Trình độ học vấn:** 10/10.
9. **Trình độ chuyên môn:** + Kỹ sư cơ khí.  
+ Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp.

### 10. Quá trình công tác:

- Từ 12/1981 đến T 5/1986: Học đại học Bách khoa Hà Nội.
- Từ 6/1986 đến T 8/1986: Học lớp sỹ quan dự bị thuộc Quân chủng phòng không không quân.

- Từ tháng 01 năm 1987 đến nay công tác tại Công ty Khoá Việt-Tiếp.

Trong quá trình công tác tại Công ty Khoá Việt-Tiếp bản thân đã tham gia công tác và đảm nhận chức vụ như sau:

- + Từ 01/1987 ÷ T 2/1988: Kỹ thuật phân xưởng Cơ khí 1.
- + Từ 3/1988 ÷ T 10/1989: Công nhân tổ khuôn, tổ trưởng tổ khuôn, kỹ thuật Phân xưởng Cơ điện.
- + Từ 11/1989 ÷ T 7/1995: Nhân viên Phòng Kỹ thuật,
- + Từ 8/1995 ÷ T 9/1996: Phó phòng Kỹ thuật.
- + Từ 10/1996 ÷ T 10/1997: Phó phòng nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
- + Từ 11/1997 ÷ T 12/2001: Trưởng phòng NCPTSPM.
- + Từ 01/2002 đến 6/2012: Trưởng phòng Kỹ thuật.
- + Từ 7/2012 đến nay: Trưởng phòng KCS.
- + Từ 15/01/2015 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Khoá Việt-Tiếp.
- + Từ tháng T 6/2001 đến T 10/2002: Học lớp đào tạo Giám đốc DNNN.
- + Từ 2002 đến nay được bầu vào BCH Đảng bộ Công ty CP Khoá Việt-Tiếp và BCH Công đoàn Công ty CP Khoá Việt-Tiếp.
- + Từ 5/2011 đến nay: Ủy viên BCH Công đoàn Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị; Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
- + Từ 6/2006 đến nay: Thành viên HĐQT.

**11. Chức vụ công tác hiện nay:** Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng KCS.

**12. Số lượng cổ phần nắm giữ:** 37.150 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016

**Người khai**

Nguyễn Văn Thịnh



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Nguyễn Văn Tuấn.
  2. **Giới tính:** Nam.
  3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 08/8/1964.
  4. **Quốc tịch:** Việt Nam.
  5. **CMND số:** 011990764 cấp ngày 29/9/2009 tại Hà Nội.
  6. **Địa chỉ thường trú:** Tiên Dược – Sóc Sơn – Hà Nội.
  7. **Số điện thoại liên lạc:** 04.38852788; Di động: 0912.317.072
  8. **Trình độ học vấn:** 10/10.
  9. **Trình độ chuyên môn:** Đại học, chuyên ngành chế tạo máy.
  10. **Quá trình công tác:**
    - Từ 01/1986 đến 07/1989: Công nhân PX Cơ khí 2 Công ty Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 8/1989 đến 9/1993: Công nhân PX Cơ điện Công ty Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 10/1993 đến 11/1997: Tổ trưởng tổ sửa chữa Phân xưởng Cơ điện Công ty Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 12/1997 đến 08/1999: Nhân viên Phòng Kỹ thuật Công ty Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 9/1999 đến 10/2000: Quản đốc Phân xưởng CK 6 và Phân xưởng Khoan II Công ty Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 11/2000 đến 4/2003: Quản đốc PX Cơ điện Công ty Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 5/2003 đến 11/2004: Trưởng phòng Cơ điện Công ty Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 12/2004 đến 11/2005: Trưởng phòng NCPTSPM.
    - Từ 12/2005 đến 6/2007: Trưởng phòng Cơ điện – SPM.
    - Từ tháng 6/2006 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị.
    - Từ 07/2007 đến 5/2011: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
    - Từ 6/2011 đến nay: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp.
- Trong quá trình công tác tại Công ty Khoá Việt-Tiếp tôi luôn chịu khó học hỏi phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.
11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Phó Bí thư Đảng uỷ – Tổng Giám đốc.
  12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 31.640 cổ phần cá nhân.  
905.250 cổ phần nhà nước.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016

Người khai

Nguyễn Văn Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN KHÓA VIỆT-TIỆP  
BAN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DỰ KIẾN DANH SÁCH**  
CÁC ỨNG VIÊN BẦU VÀO BAN KIỂM SOÁT KHOÁ III (2016-2021)  
(Để các cổ đông xem xét giới thiệu)

TT	Họ và tên	Số hiệu LD	Ngày tháng năm sinh	Số CMND	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Số lượng Cổ phần sở hữu
1	Ngô Thị Thúy Hà	0588	27/6/1975	025175000125	Thị trấn Đông Anh Đông anh - Hà Nội	Cử nhân kế toán DN. Cử nhân quản trị nhân lực.	45.500
2	Trịnh Đức Nhân	0131	16/8/1977	011863802	Thị trấn Đông anh Đông anh - Hà nội	Cử nhân Kinh tế. Cử nhân Tiếng Anh.	6.250
3	Lê Đức Phương	0802	21/11/1976	011827921	Giao tác - Liên hà Đông anh - Hà nội	Kỹ sư công nghệ hóa vô cơ	1.000
4	Nguyễn Thị Thao	1341	20/7/1988	012751158	Vân điểm - Văn hà Đông anh - Hà nội	Cử nhân kế toán	0

\*Danh sách được sắp xếp theo vần ABC



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Lương Văn Hằng*



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Ngô Thị Thúy Hà
  2. **Giới tính:** Nữ.
  3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 27/6/1975.
  4. **Quốc tịch:** Việt Nam.
  5. **CMND số:** 025175000125; cấp ngày 28/7/2015; nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
  6. **Địa chỉ thường trú:** Tổ 22, Thị trấn Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội.
  7. **Số điện thoại liên lạc:** 0973.738.750.
  8. **Trình độ học vấn:** 12/12.
  9. **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kế toán doanh nghiệp.  
Cử nhân quản trị nhân lực.
  10. **Quá trình công tác:**
    - Từ 11/1996 đến 12/1999: Công nhân Lắp ráp – PX Cơ khí 3, Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 1/2000 đến 3/2001: Thống kê PX Khoan 3 - Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 4/2001 đến 11/2010: Chuyên viên – Nhân viên lao động tiên lương, BHXH – P.TCHC Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 12/2010 đến 9/2014: Phó phòng TCHC Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 10/2014 đến 9/2015: Quyền Trưởng phòng TCHC Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 10/2015 đến nay: Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - \* Đảm nhận các chức vụ đoàn thể sau:
      - + Từ 3/2002 đến 5/2011: ủy viên BCH Đoàn TNCS HCM Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
      - + Từ 8/2008 đến nay: Ủy viên BCH Công đoàn Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp, Trưởng ban nữ công công ty và Chủ tịch Công đoàn khối văn phòng.
      - + Từ 3/2013 đến nay: Phó Bí thư chi bộ 1 Đảng bộ Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
      - + Từ 4/2015 đến nay: Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
  11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Trưởng phòng TCHC.
  12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 45.500 cổ phần.
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016  
Người khai

Ngô Thị Thúy Hà



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Trịnh Đức Nhân.
2. **Giới tính:** Nam.
3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 16/8/1977.
4. **Quốc tịch:** Việt Nam.
5. **CMND số:** 001077002047; cấp ngày 28/7/2014; tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
6. **Địa chỉ thường trú:** Tổ 48, TT Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội.
7. **Số điện thoại liên lạc:** 0912.118389
8. **Trình độ học vấn:** 12/12.
9. **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân tài chính tín dụng.
10. **Quá trình công tác:**
  - Từ 12/1999 đến 5/2002: Nhân viên Phòng Kế toán.
  - Từ 5/2002 đến 12/2010: Nhân viên Phòng Thị trường, Marketing.
  - Từ 12/2010 đến 12/2012: Phó phòng kế toán.
  - Từ 01/2013 đến nay: Trưởng phòng Bán hàng.

\* Vào Đảng ngày 10/6/2010.

  - Từ 3/2013 đến nay: Phó Bí thư Chi bộ khối kinh tế - Đảng bộ Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Trưởng phòng Bán hàng.
12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 6.250 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016  
Người khai

Trịnh Đức Nhân



## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Lê Đức Phương.
  2. **Giới tính:** Nam.
  3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 21/11/1976.
  4. **Quốc tịch:** Việt Nam.
  5. **CMND số:** 011827921 cấp ngày 01/3/2007; nơi cấp: CA Hà Nội.
  6. **Địa chỉ thường trú:** Giao Tác, Liên Hà, Đông Anh, Hà Nội.
  7. **Số điện thoại liên lạc:** 0915.115.823.
  8. **Trình độ học vấn:** 12/12.
  9. **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư công nghệ hóa vô cơ.
  10. **Quá trình công tác:**
    - Từ 8/2000 đến 9/2001: Nhân viên kỹ thuật công nghệ mạ điện và hóa phân tích mẫu tại Nhà máy Z125 – Mai Đình – Sóc Sơn - Hà Nội.
    - Từ 10/2001 đến 6/2004: Tổ trưởng sản xuất, Phân xưởng Cơ khí 2 - Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 7/2004 đến 6/2006: Kỹ thuật phân xưởng Cơ khí 2 - Công ty Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 7/2006 đến 7/2009: Nhân viên Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 8/2009 đến 4/2013: Phó Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí 2 - Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 5/2013 đến 4/2014: Quyền Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí 2 - Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 5/2014 đến nay: Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí 2 - Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
  - \* Đảm nhận các chức vụ đoàn thể sau:
    - Từ 2011 đến nay: Ủy viên BCH Công đoàn Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 9/2013: Phó Bí thư chi bộ 6 - Đảng bộ Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
    - Từ 4/2015 đến nay: + Ủy viên BCH Đảng bộ - Đảng bộ Công ty CP Khóa Việt-Tiếp.  
+ Phó chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.
  11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí 2.
  12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 1.000 cổ phần.
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016

Người khai

Lê Đức Phương





## SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. **Họ và tên:** Nguyễn Thị Thao

2. **Giới tính:** Nữ.

3. **Ngày, tháng, năm sinh:** 20/7/1988.

4. **Quốc tịch:** Việt Nam.

5. **CMND số:** 012751158; cấp ngày 11/02/2004; nơi cấp: CA Hà Nội.

6. **Địa chỉ thường trú:** Vân Đầm, Vân Hà, Đông Anh, Hà Nội.

7. **Số điện thoại liên lạc:** 0975.928.336.

8. **Trình độ học vấn:** 12/12.

9. **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kế toán.

10. **Quá trình công tác:**

- Từ 10/2010 đến 5/2011: Nhân viên kế toán Công ty cổ phần Quốc tế Hải Lộc.

- Từ 6/2011 đến 12/2011: Nhân viên kế toán Công ty cổ phần MST Việt Nam.

- Từ 12/2011 đến nay: Nhân viên kế toán Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiếp.

11. **Chức vụ công tác hiện nay:** Chuyên viên – Nhân viên kế toán.

12. **Số lượng cổ phần nắm giữ:** 0 cổ phần.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật và cam kết không bán cổ phần bản thân đang sở hữu trong suốt thời gian đương nhiệm.

Hà nội, ngày 25 tháng 3 năm 2016

Người khai

Nguyễn Thị Thao

TỜ TRÌNH  
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015*Kính gửi: CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KHOÁ VIỆT-TIỆP*

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khoá Việt-Tiếp  
 Căn cứ vào Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày : 25/4/2015  
 Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán

HĐQT CÔNG TY CP KHOÁ VIỆT-TIỆP DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015 NHƯ SAU:

		ĐVT: VND	
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế		71.905.505.365
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp ngân sách Nhà nước		16.566.450.734
	+ Thuế TNDN hiện hành		16.566.450.734
	+ Thuế TNDN hoãn lại		4.444.445
3	Lợi nhuận sau thuế (MS60-BCKQKD)		55.334.610.186
	Trong đó: LN sau thuế do c/lệch tỷ giá ngoại tệ		15.214.427
4	Lợi nhuận phân phối (LNPP)		55.319.395.759
4.1	LN Tạm phân phối		42.221.379.152
4.1.1	Trích các quỹ theo điều lệ		11.063.879.152
	+ Quỹ Đầu tư phát triển	10,00%	lợi nhuận phân phối 5.531.939.576
	+ Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	10,00%	lợi nhuận phân phối 5.531.939.576
4.1.2	Tạm chia cổ tức		27.157.500.000
	Tỷ lệ cổ tức: 51,00%	Mức cổ tức trên 1 cổ phần:	5.100

Chia ra	Tổng số cổ tức được chia	Tạm chia lần 1	Còn lại		
			Tổng số còn	Trong đó	
				Trả bằng tiền	Trả bằng cổ phiếu
Theo % vốn Nhà nước	10.859.175.000	0	10.859.175.000	10.859.175.000	0
Theo % vốn của các cổ đông khác	16.298.325.000	0	16.298.325.000	16.298.325.000	0
<b>Cộng</b>	<b>27.157.500.000</b>	<b>0</b>	<b>27.157.500.000</b>	<b>27.157.500.000</b>	<b>0</b>

4.1.3	Thưởng Ban điều hành, tập thể, cá nhân người lao động công ty có thành tích xuất sắc trong SXKD	4.000.000.000
4.2	Lợi nhuận năm nay còn lại chưa chia	13.113.231.034
	Trong đó	
	LN do c/l tỷ giá	15.214.427
	LN năm nay để lại dùng để đầu tư	9.000.000.000
	LN năm nay để lại chờ QT thuế	4.098.016.607
	<b>Chia ra theo tỷ lệ sở hữu vốn</b>	
	Vốn Nhà nước	2.129.250
	Vốn CD khác	3.195.750
		5.243.445.480
		7.869.785.554

Ghi chú: Cổ tức năm 2014 còn nợ Tổng Công ty đến hết ngày 31/12/2015 là 0 đồng.



## TỜ TRÌNH

**KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM 2016***Kính gửi:* CÁC QUÝ VI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KHOÁ VIỆT-TIỆP

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cp Khoá Việt-Tiếp

Căn cứ vào KHSXKD năm 2016

CÔNG TY CP KHOÁ VIỆT-TIỆP LẬP KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN NĂM 2016 NHƯ SAU:

TT	A. CHỈ TIÊU BÁO CÁO KQHĐKD	MÃ SỐ	SỐ LIÊU (ĐVT: VND)
1	Doanh thu BH và CCDV	01	925.455.000.000
2	Các khoản giảm trừ Doanh thu	02	464.700.000
3	<b>Doanh thu thuần BH và CCDV</b>	<b>10=01-02</b>	<b>924.990.300.000</b>
4	Giá vốn hàng bán	11	813.194.120.000
5	<b>Lợi nhuận gộp và BH và CCDV</b>	<b>20=10-11</b>	<b>111.796.180.000</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	1.003.927.645
7	Chi phí tài chính	22	3.593.590.000
8	Chi phí bán hàng	25	43.123.050.000
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	32.374.660.000
10	<b>Lợi nhuận thuần từ Hoạt động KD</b>	<b>30=20+(21-22)-(25+26)</b>	<b>33.708.807.645</b>
11	Thu nhập khác	31	4.909.522.891
12	Chi phí khác	32	29.546.000
13	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40=31-32</b>	<b>4.879.976.891</b>
14	<b>Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50=30+40</b>	<b>38.588.784.536</b>
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51=50*20%	7.717.756.907
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0
17	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>60=50-(51+52)</b>	<b>30.871.027.629</b>
<b>B. TẠM PHÂN PHỐI</b>			
1	<b>Lợi nhuận tạm phân phối</b>		<b>22.421.705.526</b>
1.1	Trích các quỹ theo điều lệ		6.174.205.526
	Quỹ Đầu tư phát triển 10,00%		3.087.102.763
	Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi 10,00%		3.087.102.763
1.2	Tạm chia cổ tức		12.247.500.000
	<i>Tỷ lệ cổ tức: 23,00%</i>	<i>Mức cổ tức/1 cổ phần:</i>	2.300
	Theo % vốn Nhà nước 2.129.250		4.897.275.000
	Theo % vốn của các cổ đông khác 3.195.750		7.350.225.000
1.3	<b>Trích thưởng người lao động và ban điều hành công ty</b>		<b>4.000.000.000</b>
2	<b>Lợi nhuận để lại</b>		<b>8.449.322.103</b>

Ngày 06 tháng 4 năm 2016

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



CHỦ TỊCH HĐQT

Lương Văn Thắng

CÔNG KHAI CỔ TỨC VÀ CHỐT DANH SÁCH CỔ ĐÔNG  
Năm 2015

Đơn vị tính giá trị: VNĐ

1	KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH	SỐ LIỆU
1.1	Doanh thu bán hàng và CCDV	838.920.971.700
1.2	Các khoản giảm trừ doanh thu	232.332.837
1.3	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	838.688.638.863
1.4	Sản phẩm sản xuất	16.189.464 SP
	Trong đó: Khoá	12.613.138 SP
1.5	Sản phẩm quy đổi thành khoá	20.465.436 SP
1.6	Lợi nhuận kế toán trước thuế (BCKQSXKD)	71.905.505.365
1.7	Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế	3.946.454.328
1.8	Thu nhập chịu thuế	75.851.959.693
1.9	Thuế TNDN theo thuế suất phổ thông 22%	16.687.431.131
1.10	Thuế TNDN được miễn ứng với phần chi cho LĐ nữ	120.980.398
1.11	Thuế thu nhập còn phải nộp NSNN năm hiện hành	16.566.450.734
1.12	Thuế TNDN hoãn lại (MS 52-BCKQKD)	4.444.445
1.13	Lợi nhuận sau thuế TNDN (MS60-BCKQKD)	55.334.610.186
	Trong đó: LNST do c/l tỷ giá ngoại tệ cuối kỳ	15.214.427
	Lợi nhuận sau thuế từ HĐSXKD	55.319.395.759
1.13	Lợi nhuận phân phối (LNPP)	55.319.395.759
2	TẠM PHÂN PHỐI	42.221.379.152
2.1	Trích các quỹ theo điều lệ	11.063.879.152
2.1.1	Quỹ Đầu tư phát triển	10,0% 5.531.939.576
2.1.2	Quỹ KT, Phúc lợi	10,0% 5.531.939.576
	LNST sau khi trích 2 quỹ theo điều lệ (1.12 - 2.1)	44.270.731.034
2.2	Thưởng người lao động và ban điều hành công ty có thành tích xuất sắc trong SXKD	4.000.000.000
2.3	Chia cổ tức:	Mức cổ tức: 5.100 đ/cp 27.157.500.000
	Trong đó: Vốn Nhà nước	2.129.250 cp 5.100 10.859.175.000
	Vốn CĐ khác	3.195.750 cp 5.100 16.298.325.000
	Cộng	5.325.000 27.157.500.000
	Dự kiến trả bằng tiền 100%	
2.4	LN còn lại năm nay để lại chưa chia (1.12)-(2)	13.113.231.034
2.4.1	LNST do c/l tỷ giá ngoại tệ cuối kỳ	15.214.427
2.4.2	LNST từ HĐSXKD tạm dùng để đầu tư	9.000.000.000
2.4.3	LNST từ HĐSXKD chờ quyết toán thuế	4.098.016.607



<b>3 SỐ DƯ LỢI NHUẬN SAU THUẾ CHƯA PHÂN PHỐI NĂM 2015</b>		
<b>3.1 SỐ LIỆU TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>		
3.1.1	<b>Số dư đầu năm</b>	<b>85.478.350.268</b>
3.1.2	<b>Tăng (Lãi) trong năm</b>	<b>55.339.054.631</b>
	Lãi năm nay trên BCKQKD (MS60)	55.334.610.186
	ĐC tăng do hoàn lại thuế TNDN năm 2012	4.444.445
3.1.3	<b>Giảm trong năm</b>	<b>38.277.619.788</b>
	<i>Trong đó:</i>	
	Chia cổ tức 2014 (Mức cổ tức: 4.700 đ/cp)	25.027.500.000
	Trích Quỹ ĐTPT, Quỹ KTPL điều lệ từ LN 2014	9.642.830.288
	Thưởng người lao động từ LN 2014	3.500.000.000
	Chi TC thôi việc theo luật LĐ	107.289.500
3.1.4	<b>Số dư cuối năm</b>	<b>102.539.785.111</b>
	<i>Trong đó:</i>	
	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	273.168.436
	Lợi thế TM không được PB vào CP 2008-2009	631.120.022
	LN do c/l tỷ giá từ năm 2006 đến năm 2015	53.449.913
	Dùng để đầu tư	21.000.000.000
	LN còn lại chờ phân phối	80.582.046.740
3.2	<b>SỐ DƯ SAU DỰ KIẾN PPLN NĂM 2015</b>	<b>60.318.405.959</b>
	<i>Theo CSH:</i>	
	Vốn Nhà nước	2.129.250
	Vốn CĐ khác	3.195.750
	<i>Theo mục đích SD:</i>	
	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	273.168.436
	Lợi thế TM không được PB vào CP 2008-2009	631.120.022
	LN do c/l tỷ giá từ năm 2006 đến năm 2015	53.449.913
	Dùng để đầu tư	30.000.000.000
	LN để lại chờ quyết toán thuế	29.795.667.588
4	<b>THỜI HẠN CHỐT DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ĐỂ CHIA CỔ TỨC THEO ĐIỀU LỆ : 0 GIỜ NGÀY 01/4/2016</b>	
5	<b>DỰ KIẾN CỔ TỨC NĂM 2016: TỪ 22 ĐẾN 25%</b>	
	<i>Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và dự kiến chia cổ tức năm 2016</i>	
	<i>Xin ý kiến của đại hội.</i>	



Ngày 06 tháng 4 năm 2016



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Lương Văn Thăng*

TỜ TRÌNH  
**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2016**

*Kính gửi:* CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CP KHOÁ VIỆT-TIỆP

**1, Tiêu chuẩn lựa chọn:**

Công ty Kiểm toán phải được UBCKNN chấp thuận được Kiểm toán BCTC của các công ty niêm yết, tổ chức phát hành, tổ chức kinh doanh chứng khoán

**2. Cơ sở lựa chọn công ty kiểm toán:** căn cứ vào Danh sách của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc công bố các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán năm 2016

**3, Danh sách Công ty Kiểm toán dự kiến lựa chọn cho kiểm toán BCTC năm 2016 của Công ty cổ phần Khoá Việt-Tiếp gồm 1 trong các công ty kiểm toán sau**

- + Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính quốc tế- IFC
- + Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam, viết tắt: EY

Ngày 06 tháng 4 năm 2016

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lương Văn Thắng